

Trung Quốc với việc xây dựng mạng lưới quan hệ đối tác toàn cầu

Nguyễn Thị Phương Hoa*, Nguyễn Đặng Lan Anh**

Nhận ngày 13 tháng 12 năm 2024. Chấp nhận đăng ngày 15 tháng 2 năm 2025.

Tóm tắt: Từ sau Đại hội 18, xây dựng mạng lưới đối tác phủ khắp toàn cầu đã trở thành một bộ phận cấu thành quan trọng trong lý luận và thực tiễn ngoại giao nước lớn đặc sắc Trung Quốc. Xây dựng mạng lưới quan hệ đối tác là một cách để Trung Quốc tập hợp lực lượng đứng về phía mình, đồng thuận và tham gia vào các sáng kiến, khuôn khổ hợp tác, các chuẩn mực do Trung Quốc đề xướng nhằm mục đích dẫn dắt sự phát triển của thế giới, chi phối trong quản trị toàn cầu, từ đó góp phần thực hiện mục tiêu gia tăng ảnh hưởng, khẳng định vai trò, vị thế của một cường quốc mang tính toàn cầu. Trung Quốc đã triển khai xây dựng mạng lưới này với tốc độ nhanh, mang tính linh hoạt và ở nhiều cấp độ, với hình thức đa dạng. Bài viết¹ làm rõ quan điểm của Trung Quốc về liên kết, đồng minh và quan hệ đối tác, quá trình triển khai và một số nhận xét đánh giá về xây dựng mạng lưới quan hệ đối tác toàn cầu của Trung Quốc.

Từ khóa: Mạng lưới quan hệ đối tác toàn cầu, quan hệ đối tác, Trung Quốc.

Phân loại ngành: Chính trị học

Abstract: After the 18th National Congress of the Communist Party of China, building a global network of partnerships became a critical component of the theory and practice of major-country diplomacy with Chinese characteristics. This network serves to gather support, foster consensus, and promote participation in initiatives and frameworks of cooperation and norms proposed by China, thereby advancing its efforts to lead global development and shape global governance. Through these efforts, China aims to strengthen its international influence and assert its position as a leading global power. The country has pursued this network-building process at a rapid pace, with flexibility and across various levels, employing diverse forms. This paper examines China's perspectives on alignment, alliance, and partnership, explores the implementation of its building of the global partnership network, and provides assessments of the results.

Keywords: Global partnership network, partnership, China.

Subject classification: Political Science

1. Mở đầu

Xây dựng mạng lưới quan hệ đối tác toàn cầu là một chủ trương được Trung Quốc đưa ra từ năm 2014. Từ đó, nó đã trở thành một bộ phận cấu thành quan trọng trong lý luận và thực tiễn ngoại giao nước lớn đặc sắc Trung Quốc, có mối liên hệ chặt chẽ với các khái niệm, sáng kiến và chủ trương quan trọng khác của Trung Quốc. Xây dựng mạng lưới quan hệ đối tác được Trung Quốc coi là một biểu hiện của quan hệ quốc tế kiểu mới, là một con đường mới trong quan hệ giữa quốc gia với quốc gia, để thực hiện đối thoại thay vì đối kháng, hợp tác thay vì đối đầu và phù hợp với đề xuất xây dựng cộng đồng chung vận mệnh nhận loại nhưng trên thực tế là một dạng thức tập hợp lực lượng.

*** Viện Nghiên cứu Trung Quốc, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam.

Email: qhphuonghoa@yahoo.com

¹ Bài viết là kết quả nghiên cứu của Đề tài cấp Bộ theo Hợp đồng số 285 HĐKH-KHXX do TS. Nguyễn Thị Phương Hoa làm Chủ nhiệm.

2. Quan điểm của Trung Quốc về liên kết, đồng minh và quan hệ đối tác

Thomas S. Wilkins chia liên kết (alignment) thành các dạng thức chủ yếu, bao gồm đầu tiên là “đồng minh” (alliance), tiếp đến là “liên minh” (coalition), “cộng đồng an ninh” (security community), “đối tác chiến lược” (strategic partnership) và một số hình thức ít phổ biến hơn như hiệp ước thân thiện (entente) và hiệp ước không xâm lược (non-aggression pact) (Thomas Wilkins, 2012). Như vậy, đồng minh là hình thức liên kết song phương có mức độ ràng buộc cao nhất.

Trung Quốc bác bỏ khái niệm đồng minh. Kể từ khi ông Tập Cận Bình lên nắm quyền, Trung Quốc tuyên bố thực hiện chính sách “kết đối tác chứ không kết đồng minh”, đề xuất xây dựng “mạng lưới quan hệ đối tác toàn cầu” (全球伙伴关系网 - global network of partnerships) nhằm mở rộng “vòng tròn bạn bè” (China’s circle of friends). Học giả Trung Quốc Xu Changhe cho rằng, “đồng minh là kiểu quan hệ quốc tế cũ có tư duy “tìm kẻ thù”, còn đối tác là tư duy quan hệ quốc tế mới về “kết bạn”. Chính trị đồng minh phá hoại văn hóa chính trị quốc tế, là kiểu tư duy cạnh tranh có hại cho nhau, còn chính trị kết giao đối tác tạo nên văn hóa tin tưởng trong chính trị quốc tế, mọi người phát triển hòa bình, hợp tác cùng thắng, là kiểu tư duy cùng có lợi hướng đến cạnh tranh” (Liu Yeting, Cui Yue, Xiao Xiao, 2019).

Tháng 11/2014, tại Hội nghị Trung ương về công tác đối ngoại, lần đầu tiên ông Tập Cận Bình nhấn mạnh, “phải kết giao bạn bè rộng rãi dưới tiền đề kiên trì nguyên tắc không kết đồng minh, hình thành mạng lưới quan hệ đối tác phủ khắp toàn cầu” (Xinhua, 2014). Kể từ đó, trong các bài phát biểu ở trong nước và quốc tế của lãnh đạo Trung Quốc cũng như trong Báo cáo Đại hội của Đảng, xây dựng mạng lưới quan hệ đối tác toàn cầu đã được nhắc đến nhiều lần với yêu cầu cụ thể. Ngày 28/9/2015, trong bài phát biểu tại Đại hội Liên Hợp Quốc lần thứ 70, Tập Cận Bình đã chỉ ra “chúng ta phải xây dựng quan hệ đối tác toàn cầu ở tầng diện quốc tế và khu vực, đi con đường mới về trao đổi giữa quốc gia với quốc gia đối thoại chứ không đối kháng, kết giao đối tác chứ không kết đồng minh” (Xinhua, 2015). Ngày 3/9/2016, phát biểu tại lễ khai mạc Hội nghị thượng đỉnh doanh nghiệp G20, Tập Cận Bình chỉ ra “cùng xây dựng quan hệ đối tác toàn cầu hợp tác cùng thắng. Trong toàn cầu hóa kinh tế ngày nay, không có ốc đảo cách biệt với thế giới” (People’s Daily, 2016). Vào tháng 6/2022, tại Đối thoại cấp cao về phát triển toàn cầu, Chủ tịch Tập Cận Bình đề xuất “cùng xây dựng quan hệ đối tác phát triển toàn cầu thống nhất, bình đẳng, cân bằng và có lợi cho tất cả mọi người, không quốc gia hay cá nhân nào bị bỏ lại phía sau” (Gov.cn, 2022a). Báo cáo của Đại hội 20 nhấn mạnh Trung Quốc “đi sâu mở rộng quan hệ đối tác toàn cầu bình đẳng, mở cửa, hợp tác, cố gắng mở rộng điểm gặp gỡ lợi ích với các nước” (Gov.cn, 2022b).

Xây dựng mạng lưới quan hệ đối tác được Trung Quốc coi là một biểu hiện của quan hệ quốc tế kiểu mới, là một con đường mới trong quan hệ giữa quốc gia với quốc gia, để thực hiện đối thoại thay vì đối kháng, hợp tác thay vì đối đầu và phù hợp với xây dựng cộng đồng chung vận mệnh. Nguyên tắc trong xây dựng mạng lưới này là không liên kết, với mục đích là mở rộng “vòng tròn bạn”, với đặc điểm là bình đẳng, mở cửa, hợp tác, cùng có lợi. Trên thực tế, xây dựng mạng lưới đối tác toàn cầu có thể xem là một dạng thức của tập hợp lực lượng theo kiểu Trung Quốc, nhưng về mặt diễn ngôn là tạo sự đối lập với mối quan hệ liên minh phổ biến của Mỹ với các nước đồng minh.

3. Triển khai xây dựng mạng lưới đối tác toàn cầu của Trung Quốc

Trung Quốc đã xây dựng mạng lưới đối tác toàn cầu thông qua các hình thức đa dạng, từ quan hệ đối tác song phương, đến thông qua các cơ chế, thể chế mang tính khu vực và quốc tế và cả những sáng kiến do nước này đề xuất.

Thông qua xây dựng quan hệ đối tác song phương. “Trung Quốc xây dựng các loại quan hệ đối tác, vừa dựa trên thông lệ quốc tế, vừa thể hiện đặc sắc Trung Quốc. Trung Quốc không có tiêu chuẩn điều kiện chặt chẽ và rõ ràng cho việc định vị các mối quan hệ ngoại giao khác nhau với tên gọi “đối tác”, mà chủ yếu được xác định thông qua tham vấn dựa trên mong muốn của cả hai bên, đề cao tính linh hoạt và tự chủ” (Xiang Haoyu, 2023). Theo thống kê của Bộ Ngoại giao Trung Quốc, nước này đã thiết lập hơn 100 quan hệ đối tác ở nhiều cấp độ khác nhau (Shengsong Yue, 2018), trong đó “quan hệ đối tác chiến lược” có số lượng nhiều nhất, với 80 đối tác (năm 2018) (Shengsong Yue, 2018). “Chiến lược” bởi vì nó có ý nghĩa vĩ mô và định hướng tổng thể, thường chỉ quan hệ chính trị song phương ở mức độ khá cao, không chỉ thể hiện sự trao đổi và hợp tác song phương trên các lĩnh vực khác nhau rất chặt chẽ, mà còn thể hiện hai bên có sự phối hợp và hợp tác trong các vấn đề quốc tế và khu vực” (Xiang Haoyu, 2023).

Quan hệ đối tác có cấp độ cao hơn khi thêm chữ “toàn diện”, ngoài ra, còn có thể gắn thêm các định ngữ khác như “hợp tác”, “hữu nghị”, “toàn phương vị”, “trong mọi hoàn cảnh”... Ví dụ, quan hệ đối tác chiến lược có thêm “toàn diện”, “toàn cầu” và “toàn phương vị” như quan hệ đối tác hiệp tác chiến lược toàn diện thời đại mới với Nga; quan hệ đối tác hợp tác chiến lược toàn diện với gần 20 quốc gia như: Việt Nam, Thái Lan, Campuchia, Kenya; quan hệ đối tác chiến lược toàn diện với khoảng 30 quốc gia như: Italia, Malaysia, Indonesia, ASEAN và EU; quan hệ đối tác chiến lược toàn phương vị với Đức... Với Pakistan, Belarus và Venezuela, Trung Quốc xây dựng quan hệ đối tác chiến lược “trong mọi hoàn cảnh/mọi thời tiết”, thể hiện quan hệ song phương có thể chịu đựng được thử thách của tình hình quốc tế.

Cùng với việc đề xuất xây dựng mạng lưới quan hệ đối tác toàn cầu, từ năm 2014, Trung Quốc đã nâng cấp quan hệ với nhiều nước. Năm 2014, Trung Quốc nâng cấp quan hệ đối tác với Ấn Độ, Đức, Mông Cổ và Ai Cập. Năm 2015, Trung Quốc và Pakistan đã nâng cấp quan hệ lên “đối tác hợp tác chiến lược trong mọi hoàn cảnh”, với Anh là “quan hệ đối tác chiến lược toàn diện toàn cầu cho thế kỷ 21”, với Singapore là “quan hệ đối tác hợp tác toàn diện bất kỳ thời đại” (China Daily, 2015a, 2015b; Mfa.gov.cn, 2015). Năm 2016, Trung Quốc đã nâng cấp quan hệ đối tác với Ba Lan, Ả Rập Saudi, Iran, Chile, Thụy Sĩ,...

Thông qua các cơ chế, diễn đàn đa phương. Để xây dựng mạng lưới quan hệ đối tác toàn cầu, Trung Quốc còn đặc biệt chú trọng đến các diễn đàn, cơ chế đa phương. Bên cạnh các diễn đàn được hình thành từ những năm đầu thế kỷ XXI như Tổ chức hợp tác Thượng Hải (2001), Diễn đàn châu Á Bắc Ngao (2001), Diễn đàn hợp tác Trung Quốc - châu Phi (2000), Diễn đàn hợp tác Trung Quốc - Arab (2004), Trung Quốc đã hình thành nhiều diễn đàn hợp tác mới hoặc tổ chức hội nghị thượng đỉnh với hầu hết các khu vực trên thế giới như Diễn đàn Trung Quốc - CELAC (2015), Hội nghị thượng đỉnh Trung Quốc - châu Phi (2018), Hội nghị thượng đỉnh Trung Quốc - Arab (2022), Diễn đàn hợp tác quốc tế “Vành đai và Con đường” (2017)... Trung Quốc tích cực tổ chức các hội nghị mang tính khu vực và thế giới như Hội nghị Đối thoại các nền văn minh châu Á (2019), Đối thoại giữa Đảng Cộng sản Trung Quốc với nhà lãnh đạo các chính đảng thế giới (2018), Hội nghị thượng đỉnh Trung Quốc - Trung Á (2020).

Các tổ chức cũ đã được nâng cấp, phát triển và mở rộng nhanh chóng, điển hình là Tổ chức hợp tác Thượng Hải (SCO). Nhiệm vụ ban đầu của SCO với 6 thành viên là giải quyết các vấn đề liên quan đến biên giới, chống ma túy và khủng bố, hỗ trợ và tăng cường hợp tác kinh tế giữa các nước thành viên. Đến nay, SCO đã mở rộng gồm 10 thành viên, chiếm khoảng 40% dân số thế giới, với hơn 60% diện tích lục địa Á - Âu và ngày càng thể hiện sức ảnh hưởng trên thế giới với 2 nước quan sát viên và 14 đối tác đối thoại. “SCO có thể là một đối trọng mới của Tổ chức Hiệp ước Bắc Đại Tây Dương (NATO) sau khi Khối hiệp ước phòng thủ Warszawa tan rã” (Lê Thế Mẫu, 2018).

Xây dựng mạng lưới đối tác toàn cầu hay nói cách khác là tập hợp lực lượng của Trung Quốc cho đến nay chủ yếu được dẫn dắt thông qua hợp tác kinh tế và an ninh, ngược lại mối quan hệ kinh tế, an ninh chặt chẽ cũng làm sâu sắc hơn quan hệ đối tác của các nước với Trung Quốc, từ đó làm gia tăng sức ảnh hưởng và vị thế của Trung Quốc trong quan hệ đối ngoại của các đối tác. Những cơ chế hợp tác về kinh tế do Trung Quốc tích cực thúc đẩy và dẫn dắt gồm Sáng kiến Vành đai và Con đường (BRI), Ngân hàng Đầu tư cơ sở hạ tầng châu Á (AIIB), Hiệp định Đối tác kinh tế toàn diện (RCEP); các diễn đàn kinh tế và thương mại như: Hội chợ triển lãm chính thức của hơn 100 quốc gia và các tổ chức quốc tế, chuyên gia, học giả và quan sát viên từ nhiều quốc gia đã tham dự (News.cn, 2024a). Năm 2016, lãnh đạo quân sự của Trung Quốc và Pakistan, Tajikistan và Afghanistan đã thành lập Cơ chế phối hợp hợp tác bốn bên (QCCM), trong đó Trung Quốc phối hợp với 3 nước trong hợp tác chống khủng bố và chia sẻ thông tin tình báo (RFERL, 2016), thậm chí có thảo luận về khả năng xây dựng căn cứ với Afghanistan ở Badakhshan và căn cứ ở Tajikistan (Raffaello Pantucci, 2022). Theo Talat Masood, một tướng quân đội Pakistan đã nghỉ hưu, “Trung Quốc muốn thách thức quyền bá chủ của Mỹ trong khu vực và điều này giống như dấu ấn quyền lực của Trung Quốc đối với một số vấn đề nhạy cảm” (DW, 2016).

Hoạt động tăng cường hình thành liên minh của Trung Quốc trong lĩnh vực an ninh được mở rộng ra các khu vực khác ngoài châu Á - Thái Bình Dương. Tháng 7/2019, Trung Quốc đã tổ chức Diễn đàn Hòa bình và an ninh Trung Quốc - châu Phi lần đầu tiên tại Bắc Kinh, quy tụ các lãnh đạo quân sự của Trung Quốc và hơn 50 quốc gia châu Phi (Tom Bayes, 2020), qua đó nâng cao sự hiện diện an ninh và vai trò của Trung Quốc như một đối tác an ninh ở khu vực. Bên cạnh đó, Trung Quốc cũng tham gia các cuộc tập trận và cuộc diễn tập chung, vừa đề bình thường hóa sự hiện diện của quân đội Trung Quốc ở nước ngoài, vừa dần hình thành những mô hình hợp tác quân sự mới như hợp tác quân sự “tiểu đa phương” (Nguyễn Đăng Lan Anh, 2021).

4. Một số nhận xét

Xây dựng mạng lưới quan hệ đối tác toàn cầu được Trung Quốc đã được thực hiện với tốc độ nhanh, mang tính linh hoạt, không chính thức và ở nhiều cấp độ. Xu hướng tập hợp lực lượng qua các tổ chức đa phương của Trung Quốc ngày càng rõ nét, đặc biệt là các cơ chế đa phương mới. Đến nay, Trung Quốc đã thiết lập quan hệ ngoại giao với 182 quốc gia, quan hệ song phương có gần “đối tác” với gần 100 nước trên khắp thế giới. Ngoài ra, Trung Quốc còn xây dựng quan hệ đối tác với các hình thức khác nhau với hơn 10 khu vực và tổ chức mang tính khu vực như: EU, châu Phi, ASEAN, các nước Ả rập (Xiang Haoyu, 2023). Nhìn từ số lượng các quốc gia tham gia vào các diễn đàn an ninh, kinh tế và các hội nghị thượng đỉnh do Trung Quốc chủ trì, có thể thấy Trung Quốc đã “phát huy sức mạnh thu hút đáng kể đối với các quốc gia, có khả năng huy động một nhóm lớn các quốc gia tham gia vào chương trình nghị sự của riêng mình” (Alice Ekman, 2022).

Về mục đích, ý nghĩa, xây dựng mạng lưới quan hệ đối tác toàn cầu được Trung Quốc chính thức nêu lên khi nước này xác định đã bước vào “thời đại mới”, thời đại “mạnh lên” với vị thế là nền kinh tế lớn thứ hai thế giới, với mục tiêu thực hiện “giấc mơ Trung Quốc”, phục hưng vĩ đại dân tộc Trung Hoa. Nó phản ánh nhu cầu và mục tiêu mở rộng ảnh hưởng, giành được vị trí và có vai trò xứng đáng trong hệ thống thế giới của Trung Quốc. Trên thực tế, xây dựng mạng lưới này là cách nói khác về một dạng thức tập hợp lực lượng, nhằm thể hiện tư duy “mới” của Trung Quốc, quan hệ quốc tế kiểu mới đối lập với tư duy “cũ” thiết lập đồng minh của thời kỳ Chiến tranh Lạnh mà Mỹ vẫn duy trì. “Trong chính trị quốc tế, tập hợp lực lượng là hình thức phối hợp các hoạt động, xác lập các mối liên hệ, liên minh, liên kết trên các lĩnh vực giữa các chủ thể quốc tế chính nhằm đạt được một mục đích cụ thể, như giải quyết một

“điểm nóng”, một mâu thuẫn chung; bảo vệ lợi ích quốc gia; tăng cường sức mạnh; tăng lợi thế cạnh tranh; áp đảo đối phương....” (Thái Văn Long, Thái Thanh Phong, 2018). Thông qua xây dựng mạng lưới quan hệ đối tác, Trung Quốc tập hợp lực lượng đứng về phía mình, đồng thuận và tham gia vào các sáng kiến, khuôn khổ hợp tác cũng như các chuẩn mực do Trung Quốc đề xướng, từ đó góp phần thực hiện mục tiêu gia tăng ảnh hưởng, khẳng định vai trò, vị thế của một cường quốc mang tính toàn cầu, trong các lĩnh vực chủ chốt từ an ninh, chính trị, kinh tế đến quản trị toàn cầu. “Việc ưu tiên phát triển một “mạng lưới quan hệ đối tác toàn cầu” là một phần trong chiến lược chính sách ngoại giao được xây dựng nhằm hỗ trợ cho Trung Quốc đạt được mục tiêu trở thành cường quốc” (Timothy R. Heath, 2018).

Thông qua xây dựng mạng lưới quan hệ đối tác, “quan hệ chính trị giữa Trung Quốc với nhiều nước hơn sẽ hữu nghị hơn, gắn kết kinh tế vững chắc hơn, hợp tác an ninh sâu sắc hơn, mối liên hệ nhân văn chặt chẽ hơn, “vòng bạn bè” của Trung Quốc cũng sẽ ngày càng lớn hơn” (People’s Daily, 2017).

Thông qua xây dựng mạng lưới quan hệ đối tác, các sáng kiến Trung Quốc đưa ra nhằm mục đích dẫn dắt sự phát triển của thế giới ở những trụ cột quan trọng nhất là an ninh, phát triển và văn minh đã được công nhận, đồng thuận ở cấp độ song phương và đa phương, qua đó làm gia tăng sức ảnh hưởng của Trung Quốc. Đến nay, Sáng kiến Phát triển toàn cầu (năm 2021) đã nhận được sự ủng hộ của hơn 100 quốc gia và tổ chức quốc tế, đồng thời hơn 70 quốc gia đã gia nhập “Nhóm những người bạn của Sáng kiến Phát triển toàn cầu” của Liên Hợp Quốc. Sáng kiến An ninh toàn cầu (năm 2022) đã nhận được sự ủng hộ của hơn 100 quốc gia, các tổ chức quốc tế và khu vực, đồng thời được đưa vào nhiều văn kiện song phương và đa phương (Zhang Jiaolong, 2024).

Những nỗ lực xây dựng liên minh và liên kết của Trung Quốc cũng nhằm mục đích tái cấu trúc quản trị toàn cầu, “thúc đẩy chuyển đổi thay đổi của hệ thống quản trị toàn cầu, giương cao ngọn cờ chống lại chủ nghĩa bá quyền và chính trị cường quyền, không ngừng đóng góp trí tuệ Trung Quốc, phương án Trung Quốc, sức mạnh Trung Quốc cho hòa bình và phát triển của thế giới” (Xinhua, 2018) như Nghị quyết của Trung ương Đảng cộng sản Trung Quốc về thành tựu quan trọng và kinh nghiệm lịch sử trong 100 năm phấn đấu của Đảng đã nêu, mà thực chất là giành được tiếng nói và quyền chi phối nhiều hơn trong các định chế quốc tế. Trong bài viết trên *Tạp chí Cầu thị*, Dương Khiết Trì, Chủ nhiệm Văn phòng Ủy ban công tác đối ngoại của Đảng cộng sản Trung Quốc cho rằng hình thành “mạng lưới quan hệ đối tác toàn cầu toàn diện, đa tầng, đa chiều” để tìm kiếm và thúc đẩy một “hệ thống quản trị toàn cầu cân bằng” (Yang Jiechi, 2018). Những chủ trương thúc đẩy xây dựng một thế giới đa cực hóa bình đẳng, toàn cầu hóa về kinh tế, chống chủ nghĩa bá quyền và cường quyền chính trị của Trung Quốc thường nằm trong chủ đề thảo luận của các cuộc gặp cấp cao song phương cũng như tại các diễn đàn, hội nghị thượng đỉnh. Ví dụ, tại Hội nghị thượng đỉnh Tổ chức hợp tác Thượng Hải (SCO) tháng 7/2024, lãnh đạo các nước thành viên SCO đã ra Tuyên bố Astana kêu gọi xây dựng một thế giới đa cực để giải quyết các rủi ro và thách thức an ninh cấp bách, đồng thời cho rằng việc áp dụng các biện pháp trừng phạt đơn phương vi phạm các nguyên tắc của luật pháp quốc tế và gây bất lợi cho quan hệ kinh tế quốc tế. Diễn đàn Hương Sơn cũng phản ánh tính định hướng và dẫn dắt rõ nét của Trung Quốc đối với trật tự, an ninh khu vực và thế giới, lồng ghép những vấn đề quan tâm của các nước với định hướng của Trung Quốc như tăng cường hợp tác đối thoại an ninh và xây dựng quan hệ quốc tế kiểu mới (Diễn đàn lần thứ 7/2016), duy trì trật tự quốc tế và cùng xây dựng hòa bình ở châu Á - Thái Bình Dương (lần 9/2019). Diễn đàn Hương Sơn năm 2024 bàn về đa cực hóa và trật tự quốc tế đang biến đổi; các cơ chế quốc tế và quản trị an ninh toàn cầu, Nam bán cầu và sự phát triển hòa bình của thế giới, các cơ chế quốc tế và quản trị an ninh toàn cầu.

Về đối tượng, khi phần lớn các nước phát triển có quan hệ chặt chẽ với Mỹ, Trung Quốc đã lựa chọn các nước đang phát triển, các nước Nam bán cầu là một hướng ưu tiên trong xây dựng mạng lưới đối tác hay tập hợp lực lượng của Trung Quốc. Phía Trung Quốc khẳng định quan hệ đối tác là mối quan hệ song phương và đa phương dựa trên sự song trùng về lợi ích và bất kỳ quốc gia nào cũng có thể trở thành đối tác của Trung Quốc, nhưng “nếu xem xét kỹ hơn các tuyên bố thì thấy rõ ràng mục đích thực sự của Trung Quốc là xây dựng một liên minh chính trị gồm các nước đang phát triển” (Timothy R. Heath, 2018). Trung Quốc khẳng định sẽ “tăng cường đoàn kết hợp tác với các nước đang phát triển, cùng nhau bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng của các nước đang phát triển, ủng hộ việc mở rộng quyền đại diện và tiếng nói của các nước đang phát triển trong các vấn đề quốc tế” (Gov.cn, 2012). Trong một hội nghị năm 2014, Tập Cận Bình khẳng định Trung Quốc “lên tiếng cho các nước đang phát triển khác” (Timothy R. Heath, 2018). Tại Hội nghị Trung ương về Công tác đối ngoại năm 2018, Tập Cận Bình đã tuyên bố “đại đa số các nước đang phát triển” là “đồng minh tự nhiên” của Trung Quốc (Timothy R. Heath, 2018) và gần đây tuyên bố rõ ràng hơn “Trung Quốc đã, đang và sẽ là thành viên trung thành của Nam bán cầu, luôn chịu chung số phận và vận mệnh với tất cả các quốc gia phía Nam, đồng thời luôn là trụ cột cho sự phát triển và hồi sinh của Nam bán cầu” (Mfa.gov.cn, 2024). Có thể thấy rõ điều này qua một số diễn đàn tiêu biểu.

Trung Quốc đã thành lập Diễn đàn Trung Quốc - CELAC (CELAC là tổ chức chính trị mang tính khu vực lớn nhất Tây Bán cầu, thành lập ở Venezuela tháng 12/2011, không có Mỹ, Canada) ngay từ năm 2015, qua đó tăng cường ảnh hưởng tại Mỹ Latinh. Với BRICS, Trung Quốc xác định “là lực lượng trung kiên hợp tác của BRICS, là thành viên hạt nhân của Nam bán cầu, Trung Quốc dẫn dắt và thúc đẩy các nước Nam Bán cầu tích cực tham gia vào quản trị toàn cầu, phát huy tác dụng ngày càng quan trọng trong thúc đẩy hòa bình thế giới...” (News.cn, 2024b). Trong bài phát biểu tại Đối thoại các nhà lãnh đạo BRICS+, tháng 10/2024, ông Tập Cận Bình đã khẳng định “dù tình hình quốc tế có biến đổi như thế nào, Trung Quốc vẫn luôn quan tâm đến Nam bán cầu, bắt rễ ở Nam bán cầu, ủng hộ nhiều nước Nam bán cầu tham gia vào BRICS với các hình thức như thành viên chính thức, nước đối tác, BRICS+, tập hợp lực lượng mạnh mẽ của Nam bán cầu, thúc đẩy xây dựng cộng đồng chung vận mệnh nhân loại” (News.cn, 2024c). Tính chất tập hợp lực lượng được thể hiện khi ông Tập Cận Bình kêu gọi, các nước BRICS về an ninh “chúng ta phải là lực lượng ổn định bảo vệ hòa bình, tăng cường quản trị an ninh toàn cầu, tìm kiếm con đường giải quyết các vấn đề điểm nóng”; về phát triển “phải là lực lượng trung kiên cùng phát triển, tích cực tham gia và dẫn dắt cải cách hệ thống quản trị kinh tế toàn cầu, thúc đẩy đưa phát triển vào vị trí trung tâm trong nghị trình kinh tế thương mại quốc tế”; về văn minh “là lực lượng thúc đẩy học hỏi lẫn nhau về văn minh, tăng đối thoại chia sẻ, ủng hộ lẫn nhau đi con đường hiện đại hóa phù hợp với tình hình đất nước” (News.cn, 2024c). Tương tự, tại Hội nghị thượng đỉnh Bắc Kinh 2024, Chủ tịch Tập Cận Bình đề xuất nâng cấp quan hệ Trung Quốc - châu Phi thành cộng đồng chia sẻ tương lai thời đại mới trong mọi thời tiết, đưa ra “10 hành động đối tác” trong vòng 3 năm tới nhằm hỗ trợ các nước châu Phi. Như về văn hóa, Trung Quốc thiết lập mạng lưới tri thức phát triển Trung - Phi và 25 trung tâm nghiên cứu Trung Quốc - châu Phi; mời 1.000 nhân sĩ của các chính đảng châu Phi đến Trung Quốc để trao đổi về kinh nghiệm quản lý đảng và đất nước. Về thương mại, Trung Quốc sẵn sàng chủ động mở cửa thị trường, quyết định áp dụng ưu đãi miễn thuế 100% các mặt hàng cho 33 nước châu Phi kém phát triển nhất có quan hệ ngoại giao với Trung Quốc. Về liên thông kết nối, Trung Quốc thực hiện 30 dự án kết nối cơ sở hạ tầng ở châu Phi. Về an ninh, cung cấp 1 tỷ Nhân dân tệ hỗ trợ quân sự miễn phí cho châu Phi, đào tạo 6.000 quân nhân và 1.000 cảnh sát thực thi pháp luật và mời 500 thanh niên sĩ quan quân đội thăm Trung Quốc. Để thúc đẩy thực hiện 10 hành động đối tác lớn, trong 3 năm tới,

Chính phủ Trung Quốc sẵn sàng hỗ trợ tài chính 360 tỷ Nhân dân tệ, bao gồm cung cấp 210 tỷ Nhân dân tệ dưới dạng quỹ tín dụng và 80 tỷ Nhân dân tệ viện trợ các loại, thúc đẩy doanh nghiệp Trung Quốc đầu tư sang châu Phi không dưới 70 tỷ nhân dân tệ... (Focac.org, 2024).

Xây dựng mạng lưới đối tác toàn cầu hay tập hợp lực lượng của Trung Quốc vẫn có những điểm yếu và hạn chế nhất định. Đối với quan hệ đối tác song phương, mặc dù đã được nâng cấp ở tầm mức cao như đối tác hợp tác chiến lược toàn nhưng quan hệ của Trung Quốc với một số trên thực tế chưa phản ánh đúng tính chất này; nguyên tắc bình đẳng, cân bằng và có lợi mà nước này đưa ra cũng không hoàn toàn được thực hiện. Những căng thẳng trong quan hệ với các nước láng giềng như: Việt Nam, Nhật Bản, Ấn Độ liên quan đến vấn đề biên giới lãnh thổ, hay những nguy cơ rơi vào “bẫy nợ” trong hợp tác kinh tế với Trung Quốc của một số nước cho thấy điều này. Với các cơ chế đa phương, “chương trình nghị sự của các cơ chế đa phương do Trung Quốc dẫn dắt chưa đạt tầm toàn cầu về thành viên và chưa tạo ra các hàng hoá công đủ sức thay thế các thể chế đa phương hiện hành... Các khái niệm mà Trung Quốc đưa ra như “thế giới hài hoà”, “cộng đồng chung vận mệnh”... là những khái niệm mơ hồ, mang tính khẩu hiệu chính trị. Trung Quốc vẫn chưa khiến cho các nước, nhất là các nước láng giềng, thực sự tin tưởng về sự “vô tư” của Trung Quốc vì về cơ bản Trung Quốc vẫn chủ trương “ăn theo” (free - riding) đối với việc tham gia các tổ chức đa phương hiện hành” (Nguyễn Vũ Tùng, Tô Anh Tuấn, 2018). BRI được Trung Quốc coi là nền tảng quan trọng để mở rộng mạng lưới đối tác toàn cầu cũng đang gặp nhiều khó khăn trong triển khai. “Nhiều nước dè dặt theo BRI tỏ ra dè dặt với sáng kiến này vì tính không rõ ràng của các điều kiện cũng như việc tập trung vào song phương hơn là đa phương thì bản thân các dự án BRI cũng bộc lộ các khiếm khuyết như làm tăng sự lệ thuộc vào nền kinh tế và chiến lược đối ngoại của Trung Quốc cũng như tăng các mâu thuẫn chính trị, xã hội ở các nước tham gia” (Nguyễn Vũ Tùng, Tô Anh Tuấn, 2018).

5. Kết luận

Từ sau Đại hội 18, xây dựng mạng lưới đối tác phủ khắp toàn cầu đã trở thành một bộ phận cấu thành quan trọng trong lý luận và thực tiễn ngoại giao nước lớn đặc sắc Trung Quốc, nó có mối liên hệ chặt chẽ với các khái niệm, sáng kiến và chủ trương quan trọng khác của Trung Quốc. Xây dựng mạng lưới quan hệ đối tác được Trung Quốc coi là một biểu hiện của quan hệ quốc tế kiểu mới, trong đó nhấn mạnh đến đối thoại, hợp tác, thay vì đối kháng, đối đầu. Trên thực tế, đây có thể xem là một dạng thức tập hợp lực lượng được diễn ngôn theo cách của Trung Quốc, nhằm tạo sự đối lập với mối quan hệ liên minh phổ biến của Mỹ với các nước đồng minh.

Trung Quốc đã thực hiện xây dựng mạng lưới quan hệ đối tác toàn cầu thông qua xây dựng quan hệ đối tác song phương và thông qua các cơ chế, diễn đàn đa phương. Xây dựng mạng lưới đối tác toàn cầu hay nói cách khác là tập hợp lực lượng của Trung Quốc cho đến nay chủ yếu được dẫn dắt thông qua hợp tác kinh tế và an ninh, trong đó có các cơ chế hợp tác về kinh tế do Trung Quốc tích cực thúc đẩy và dẫn dắt như BRI, AIIB, RCEP... Trung Quốc tích cực đầu tư, viện trợ về kinh tế để tăng cường quan hệ, mở rộng ảnh hưởng, đồng thời đã chủ động tổ chức, chủ trì các diễn đàn an ninh khu vực, thúc đẩy hình thành những khái niệm mới về an ninh và tích cực tham gia các hoạt động diễn tập quân sự đa phương.

Xây dựng mạng lưới quan hệ đối tác là một cách để Trung Quốc tập hợp lực lượng đứng về phía mình, đồng thuận và tham gia vào các sáng kiến, khuôn khổ hợp tác cũng như các chuẩn mực do Trung Quốc đề xướng nhằm mục đích dẫn dắt sự phát triển của thế giới, chi phối trong quản trị toàn cầu, từ đó góp phần thực hiện mục tiêu gia tăng ảnh hưởng, khẳng định vai trò, vị thế của một cường quốc mang tính toàn cầu. Đây cũng là cách để Trung Quốc giành được tiếng nói và quyền chi phối nhiều hơn trong các định chế quốc tế, cạnh tranh vị trí lãnh đạo thế giới với Mỹ mà nước này gọi là “giương cao ngọn cờ chống lại chủ nghĩa bá

quyền và chính trị cường quyền” (Xinhua, 2018). Trung Quốc đã lựa chọn các nước đang phát triển, các nước Nam bán cầu là một hướng ưu tiên trong xây dựng mạng lưới đối tác hay tập hợp lực lượng của Trung Quốc. Mặc dù Trung Quốc đã tích cực tuyên truyền về chủ trương, thúc đẩy trên thực tế và đầu tư viện trợ về vật chất nhưng xây dựng mạng lưới đối tác toàn cầu hay tập hợp lực lượng của nước này vẫn còn những hạn chế nhất định, mà nguyên nhân chủ yếu chính là việc các nguyên tắc như không liên kết, cùng có lợi chưa được thực hiện như cam kết.

Tài liệu tham khảo

- AIIB.org. (2025). About AIIB: Introduction. <https://www.aiib.org/en/about-aiib/index.html>
- Alice Ekman. (2022). China and the battle of coalitions The ‘circle of friends’ versus the Indo-Pacific strategy. https://www.iss.europa.eu/sites/default/files/EUISSFiles/CP_174_0.pdf
- Catherine Wong. (2020). 15 Asian nations sign RCEP, world’s biggest free-trade deal, after eight years. *South China Morning Post*. <https://www.scmp.com/news/china/diplomacy/article/3109939/china-declares-victory-15-asian-nations-sign-worlds-biggest>
- China Daily. (2015a). China, Pakistan lift ties to all-weather strategic partnership of cooperation. https://www.chinadaily.com.cn/world/2015xixisitpse/2015-04/20/content_20486927.htm
- China Daily. (2015b). Open, inclusive partnership exemplary for development. https://www.chinadaily.com.cn/opinion/2015-10/23/content_22261205.htm
- DW. (2016). China launches security alliance to combat Islamism. <https://www.dw.com/en/china-launches-regional-alliance-to-combat-islamist-militancy/a-19449601>
- Focac.org. (2024). Bài phát biểu của Tập Cận Bình tại lễ khai mạc Diễn đàn hợp tác Trung-Phi tại Bắc Kinh (toàn văn). [习近平在中非合作论坛北京峰会开幕式上的主旨讲话(全文)]. http://www.focac.org/ttxsxy/202409/t20240905_11485611.htm
- Gov.cn. (2012). Báo cáo của Hồ Cẩm Đào tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ 18 Đảng Cộng sản Trung Quốc [胡锦涛在中国共产党第十八次全国代表大会上的报告]. https://www.gov.cn/ldhd/2012-11/17/content_2268826.htm
- Gov.cn. (2021). Sách trắng “Hợp tác phát triển quốc tế của Trung Quốc trong thời đại mới [新时代的中国国际发展合作] 白皮书”. https://www.gov.cn/zhengce/2021-01/10/content_5578617.htm
- Gov.cn. (2022a). Phát biểu của Tập Cận Bình tại Đối thoại cấp cao toàn cầu [习近平在全球发展高层对话会上的讲话]. 2022-06-24, https://www.gov.cn/xinwen/2022-06/24/content_5697592.htm
- Gov.cn. (2022b). Tập Cận Bình: Giương cao ngọn cờ vĩ đại chủ nghĩa xã hội đặc sắc Trung Quốc, đoàn kết phấn đấu để xây dựng toàn diện nước hiện đại hóa xã hội chủ nghĩa - Báo cáo tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ 20 Đảng Cộng sản Trung Quốc [习近平:高举中国特色社会主义伟大旗帜 为全面建设社会主义现代化国家而团结奋斗-在中国共产党第二十次全国代表大会上的报告 2022-10-25]. https://www.gov.cn/xinwen/2022-10/25/content_5721685.htm
- Lê Thế Mẫu. (2018). Tổ chức hợp tác thượng hải trước cục diện thế giới đầy biến động. https://www.tapchiconsan.org.vn/web/guest/tong-ket-40-nam-doi-moi-dat-nuoc/2018/821511/view_content
- Liu Yeting, Cui Yue, Xiao Xiao. (2019). Tại sao ngoại giao Trung Quốc kết đối tác không kết đồng minh. [刘叶婷, 崔越, 肖骁, 中国外交为什么“结伴不结盟”?] 2019年11月16日, <http://politics.people.com.cn/n1/2019/1116/c429373-31458749.html>
- Mfa.gov.cn. (2015). Forging a Strong Partnership to Enhance Prosperity of Asia. https://www.mfa.gov.cn/mfa_eng/zy/jj/2015zt/xjpdynxjpxgsfw/202406/t20240606_11381305.html
- Mfa.gov.cn. (2024). Ngoại trưởng Vương Nghị trả lời họp báo về chính sách ngoại giao và quan hệ đối ngoại của Trung Quốc. [中共中央政治局委员、外交部长王毅就中国外交政策和对外关系回答中外记者提问]. 2024-03-07. https://www.mfa.gov.cn/wjzbzd/202403/t20240307_11255225.shtml
- News.cn. (2024a). Khai mạc Diễn đàn Hương Sơn Bắc Kinh lần thứ 11 [第十一届北京香山论坛开幕]. <http://www.news.cn/politics/20240913/d64ed1d856ff44e28aa51025582e3be8/c.html>
- News.cn. (2024b). Công hiến “Phương án Brics để hoàn thiện quản trị toàn cầu 为完善全球治理贡献“金砖方案”]. <http://www.news.cn/world/20241027/d0f857fb468649aa9b1658eb78e39646/c.html>
- News.cn. (2024c). Phát biểu của Tập Cận Bình tại Hội nghị đối thoại lãnh đạo Brics [+] 习近平在“金砖+”领导人对话会上的讲话 (全文)]. <http://www.news.cn/world/20241024/09e1dc35832f4c78b4c9fdf70f837902/c.html>

- Nguyễn Long. (2023). Diễn đàn cấp cao hợp tác quốc tế Sáng kiến “Vành đai và Con đường lần thứ 3” - Bước chuyển cho sự phát triển tương lai. <https://nghiencuuchienluoc.org/dien-dan-cap-cao-hop-tac-quoc-te-sang-kien-vanh-dai-va-con-duong-lan-thu-3-buoc-chuyen-cho-su-phat-trien-tuong-lai/>
- Nguyễn Đăng Lan Anh. (2021). Ngoại giao quân sự của Trung Quốc dưới thời Tập Cận Bình. *Tạp chí Nghiên cứu quốc tế* 3(126).
- Nguyễn Vũ Tùng, Tô Anh Tuấn. (2018). Xu hướng tập hợp lực lượng ở khu vực và trên thế giới và hàm ý chính sách cho Việt Nam. *Tạp chí Nghiên cứu Quốc tế* 3 (114).
- People’s Daily. (2016). Tập Cận Bình tham dự khai mạc Diễn đàn Công thương G20 và có bài phát biểu quan trọng. [习近平出席G20工商峰会开幕式并发表主旨演讲 ()], 2016年09月03日] <http://politics.people.com.cn/n1/2016/0903/c1001-28689034.html>
- People’s Daily. (2017). Để vòng tròn bạn bè của Trung Quốc ngày càng lớn – Từ khóa quản lý đất nước của Tập Cận Bình. [让中国“朋友圈”越来越大-- 习近平治国理政关键词 (56)]. 2017年04月15日, <http://politics.people.com.cn/n1/2017/0415/c1001-29212521.html>
- Raffaello Pantucci. (2022). China’s Current Security Approaches and Interests in Afghanistan. https://www.uscc.gov/sites/default/files/2022-05/Raffaello_Pantucci_Testimony.pdf
- RFERL. (2016). China Forms Antiterror Alliance With Pakistan, Tajikistan, Afghanistan. <https://www.rferl.org/a/china-forms-anti-terrorism-alliance-pakistan-tajikistan-afghanistan/27901474.html>
- Shengsong Yue. (2018). Towards a Global Partnership Network: Implications, Evolution and Prospects of China's Partnership Diplomacy. *The Copenhagen Journal of Asian Studies* 36(2).
- Thái Văn Long, Thái Thanh Phong. (2018). xu hướng tập hợp lực lượng mới tại châu á - thái bình dương và tác động đến việt nam. https://www.tapchicongsan.org.vn/web/guest/gop-y-du-thao-cac-van-kien-trinh-dai-hoi-xiii-cua-dang/-/2018/813703/view_content
- Timothy R. Heath. (2018). What Does China's Pursuit of a Global Coalition Mean for World Politics? <https://www.rand.org/pubs/commentary/2018/10/what-does-chinas-pursuit-of-a-global-coalition-mean.html>
- Thomas Wilkins. (2012). “Alignment”, not “alliance” - the shifting paradigm of international security cooperation: toward a conceptual taxonomy of alignment. *Review of International Studies* (38), doi:10.1017/S0260210511000209
- Tom Bayes. (2020). China’s growing security role in Africa Suggestions for a European response. <https://www.kas.de/documents/272317/12679622/2nd+%23MDPD+Paper+%28compressed%29.pdf/6d8b59a5-5d4a-90bc-ea79-667833aac973?version=1.0&t=1620294614088>
- Xinhua. (2014). Tập Cận Bình tham dự Hội nghị công tác đối ngoại trung ương và có bài phát biểu quan trọng. [习近平出席中央外事工作会议并发表重要讲话]. 2014年11月29日, http://www.xinhuanet.com/politics/2014-11/29/c_1113457723.htm
- Xiang Haoyu. (2023). Quan hệ đối tác của Trung Quốc có những loại nào? [项昊宇 (2023), 中国的“伙伴”关系有哪些? 学习时报2023年10月9日第3版]. https://www.ciis.org.cn/yjcg/sspl/202310/t20231020_9097.html
- Xinhua. (2015). Bài phát biểu của Tập Cận Bình khi biện luận tại Đại hội đồng Liên Hợp Quốc lần thứ 70. [习近平在第七十届联合国大会一般性辩论时的讲]. http://www.xinhuanet.com/world/2015-09/29/c_1116703645.htm
- Xinhua. (2018). Bài phát biểu của Tập Cận Bình tại buổi lễ kỷ niệm 40 năm cải cách mở cửa [习近平：在庆祝改革开放40周年大会上的讲话]. http://www.xinhuanet.com/politics/leaders/2018-12/18/c_1123872025.htm
- Yang Jiechi. (2018). Lấy tư tưởng ngoại giao Tập Cận Bình chỉ đạo đi sâu thúc đẩy công tác đối ngoại thời đại mới [杨洁篪 (2018),以习近平外交思想为指导深入推进新时代对外工]. http://www.qstheory.cn/dukan/qs/2018-08/01/c_1123209510.htm
- Zhang Jiaolong. (2024). Con đường Trung Quốc thực hành chủ nghĩa đa phương chân chính. [张蛟龙 (2024), 践行真正的多边主义的中国路径]. http://cn.chinadiplomacy.org.cn/gdi/2024-07/09/content_117298631.shtml